

SỰ THAY ĐỔI CẢNH QUAN NGÔN NGỮ Ở THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH QUA CÁC GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ

TRƯƠNG VŨ NGỌC LINH¹

Abstract: The linguistic landscape not only reflects the overall picture of a city's socio-economic and cultural development in the context of integration and globalization but also reflects the language policy of a country. The way language is used reflects the ideology, values, inheritance and development. Researching the linguistic landscape can help gain a deeper understanding of the cultural and social change of the city. The article examines the process of changing the writing used on signs in Dong Hoi city, Quang Binh province, thereby pointing out the shortcomings and proposing solutions to preserve linguistic purity. Additionally, it explores strategies to protect the position of the Vietnamese language while contributing to the city's sustainable trade and tourism development, in alignment with provincial policies aimed at preserving and promoting cultural values.

Keywords: *linguistic landscape, characters on signs, language policy, Vietnamese, language use*

1. Đặt vấn đề

Cảnh quan ngôn ngữ là một lĩnh vực nghiên cứu mới của ngôn ngữ học xã hội, đặc biệt là nghiên cứu ngôn ngữ thành thị. Đối tượng nghiên cứu của cảnh quan ngôn ngữ đó là ngôn ngữ viết ở không gian công cộng bao gồm chữ viết trên bảng hiệu của cơ quan, cửa hàng, biển báo giao thông, chữ viết trên các công trình kiến trúc ở không gian công cộng, chữ viết trên các bảng hiệu điện tử quảng cáo ở không gian công cộng ngoài trời,... Cảnh quan ngôn ngữ là một phần quan trọng tạo nên không gian công cộng của đô thị, thể hiện mức độ phát triển, văn minh, hội nhập của thành phố cũng như nội hàm văn hoá và vị thế của ngôn ngữ được sử dụng nơi đây. Đây cũng là bộ mặt phản chiếu chất lượng dịch vụ và sự tiện lợi của thành phố. Theo Laudry. R và Bourhis [7], cảnh quan ngôn ngữ bao gồm hai chức năng chính đó là: thông tin và tượng trưng; chức năng thông tin chủ yếu cung cấp các thông tin về đặc trưng, địa vị xã hội, tính đa dạng và tình hình sử dụng của ngôn ngữ trên một khu vực, lãnh thổ nhất định; chức năng tượng trưng chủ yếu phản ánh giá trị của ngôn ngữ và vị trí của tin tức. Ben Rafel [5] nhận định, cảnh quan ngôn ngữ là kí hiệu tượng trưng quan trọng của thành phố. Hornsby [6] cho rằng, cảnh quan ngôn ngữ có chức năng thương mại, thương mại hoá cảnh quan ngôn ngữ có thể xúc tiến việc tiêu thụ sản phẩm, đồng thời gia tăng sức hấp dẫn của du lịch địa phương với du khách. Spolsky [9] cũng cho rằng, cảnh quan ngôn ngữ là một công cụ thể hiện thành phố sinh thái đa ngôn ngữ. Li Yuming [8] cho rằng cảnh quan ngôn ngữ thể hiện trực quan sự quyến rũ của một đô thị.

Cảnh quan ngôn ngữ không những làm nổi bật sức hấp dẫn của không gian văn hoá đô thị mà còn phản ánh mức độ hội nhập của đô thị thông qua các ngôn ngữ được sử dụng trên các bảng hiệu, vị thế và mức độ ảnh hưởng của ngôn ngữ, chính sách ngôn ngữ của quốc gia. Trong đó, chữ viết được thể hiện trên bảng hiệu thể hiện diện mạo của đô thị, phản ánh vị thế của tiếng Việt và mức độ phát triển của thành phố. Quá trình quốc tế hoá mạnh mẽ dẫn đến nhiều hiện tượng không chuẩn mực trong hành vi sử dụng ngôn ngữ trong nhiều lĩnh vực cả lời nói lẫn chữ viết. Do vậy, việc gìn giữ vị thế, sự trong sáng của tiếng Việt trong quá trình giao thoa văn hoá là vô cùng cần thiết.

¹ Trường Đại học Quảng Bình

Bài viết chủ yếu tập trung nghiên cứu sự thay đổi về chữ viết trên bảng hiệu ở thành phố Đồng Hới qua các thời kì, góp phần cung cấp cho người đọc bức tranh toàn cảnh về cảnh quan ngôn ngữ của đô thị trong quá trình hội nhập cũng như góc nhìn mới về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và xã hội qua các giai đoạn lịch sử. Bằng việc sử dụng máy ảnh kỹ thuật số để thu thập dữ liệu, quan sát thực tế chúng tôi đã thu thập được 287 hình ảnh là các bảng hiệu ngoài trời (trong đó thuộc cơ quan Nhà nước là 101 đơn vị, thuộc doanh nghiệp là 186 đơn vị). Hình ảnh bảng hiệu chủ yếu được thu thập trên các đường phố trung tâm tập trung nhiều cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp sầm uất, khu phố trọng điểm có nhiều khách du lịch trên địa bàn thành phố Đồng Hới. Khảo sát được thực hiện trong khoảng thời gian:

- Giai đoạn 1: từ tháng 02 năm 2018 đến tháng 3 năm 2018;
- Giai đoạn 2: từ tháng 12 năm 2018 đến tháng 3 năm 2019;
- Giai đoạn 3: từ tháng 12 năm 2022 đến tháng 3 năm 2023;
- Giai đoạn 4: từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 6 năm 2024;

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Về địa điểm và tư liệu khảo sát

Thành phố Đồng Hới là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục,... của tỉnh Quảng Bình với diện tích 155,87 km², dân số 139.869 người². Tháng 7 năm 2014, Đồng Hới được công nhận là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Bình. Thành phố Đồng Hới là thành phố du lịch trọng điểm miền Trung Việt Nam, được định hướng phát triển du lịch thành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Trong tiến trình lịch sử dân tộc, nơi đây đã chứng kiến và ghi dấu ấn nhiều sự thay đổi về bộ mặt kinh tế, xã hội, văn hoá, trong đó cảnh quan ngôn ngữ có quan hệ mật thiết với những yếu tố này.

Qua việc thu thập mẫu chữ viết trên bảng hiệu thành phố Đồng Hới qua các thời kì lịch sử tại bảo tàng tỉnh, thư viện tỉnh và các nguồn tư liệu khác nhau, tuy dữ liệu thu thập chưa được phong phú, nhưng ở mức độ nhất định đã cho thấy mối quan hệ giữa sự phát triển của xã hội Việt Nam và chính sách ngôn ngữ quốc gia qua từng thời kì.

2.2. Chính sách ngôn ngữ của Việt Nam qua từng thời kì

Theo bảng phân kì lịch sử phát triển tiếng Việt của tác giả Nguyễn Tài Cẩn (1998), nửa cuối thế kỉ XIX đến năm 1945 thời kì Pháp thuộc, lúc này ở Việt Nam sử dụng song song bốn văn tự là chữ Hán, chữ Nôm, chữ Pháp và chữ Quốc ngữ.

Năm 1945, Việt Nam tuyên bố độc lập, tiếng Việt trở thành ngôn ngữ chính thức của Việt Nam. Sau hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đến năm 1975 nước Việt Nam mới hoàn toàn thống nhất. Lúc này, chính sách ngôn ngữ quốc gia cho thấy vai trò, vị thế của tiếng Việt. Tiếng Việt được sử dụng rộng rãi trên các lĩnh vực như hành chính, tư pháp, giao tiếp, giáo dục văn hoá, truyền thông,... Dù chiếm vị trí quan trọng và sử dụng rộng rãi trên các lĩnh vực nhưng thời gian này tiếng Việt vẫn chưa được Hiến pháp Việt Nam xác định là ngôn ngữ quốc gia. Sau khi nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Việt Nam thành lập, văn bản hành chính quốc gia vẫn sử dụng ba thuật ngữ khác nhau là: Quốc ngữ, Việt ngữ, tiếng phổ thông để chỉ tiếng Việt. Vị thế của tiếng Việt được thể hiện rõ trong những phương diện sau:

² Số liệu niên giám thống kê năm 2022 của trang thông tin điện tử thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Thứ nhất, ngày 2 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dùng tiếng Việt viết bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà, đồng thời đọc bằng tiếng Việt.

Thứ hai, ngày 8 tháng 9 năm 1945, Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Việt Nam ban bố Pháp lệnh số 19 và 20 quy định trẻ em trên 8 tuổi, là công dân Việt Nam nhất định phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ. Hiến pháp năm 1946 điều 18 quy định người ứng cử phải là người có quyền bầu cử, phải ít ra là 21 tuổi và phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ.

Thứ ba, ngày 22 tháng 2 năm 1980, quyết định số 53-CP của Hội đồng Chính phủ quy định, tiếng Việt là ngôn ngữ chung của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là phương tiện, công cụ giao lưu không thể thiếu giữa các khu vực và dân tộc, giúp cho các địa phương và dân tộc có thể phát triển đồng đều các mặt kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật,...

Thứ tư, ngày 16 tháng 8 năm 1991, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Luật phổ cập giáo dục Tiểu học, quy định tiếng Việt là ngôn ngữ được sử dụng trong giáo dục tiểu học. Ngày 2 tháng 12 năm 1998, Luật giáo dục quy định tiếng Việt là ngôn ngữ chính thức dùng trong nhà trường.

Theo điều 29 của nghị định 87-CP ban hành năm 1995 của Chính phủ, để bảo vệ sự trong sáng và chuẩn mực của tiếng Việt, bảng tên, bảng hiệu, biểu ngữ, biển hiệu, dịch vụ kinh doanh công cộng,... có thể sử dụng đồng thời cả chữ tiếng Việt và cả chữ nước ngoài, tuy nhiên chữ tiếng Việt phải đặt trước (hoặc phía trên), chữ nước ngoài đặt sau (hoặc phía dưới); kích thước chữ tiếng Việt phải lớn hơn chữ nước ngoài; màu sắc chữ nước ngoài không được nổi bật hơn chữ tiếng Việt.

Quá trình xây dựng và phát triển của đất nước, để phù hợp với yêu cầu mới đặt ra trong bối cảnh xã hội không ngừng thay đổi, Chính phủ đã ban hành những quy định, chỉnh sửa những quy định, điều khoản luật có liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ, sử dụng tiếng Việt. Bộ Nội vụ ban hành quy định về chữ viết và khổ chữ bảng tên cơ quan hành chính Nhà nước vào ngày 7 tháng 8 năm 2008. Luật quảng cáo ban hành ngày 21 tháng 6 năm 2012 về quy định chữ viết đối với bảng hiệu quảng cáo của doanh nghiệp. Điều 5 khoản 3 Hiến pháp năm 2013 xác định rõ, tiếng Việt là ngôn ngữ quốc gia của Việt Nam, tuy nhiên, vẫn chưa giới hạn rõ chữ viết thông dụng quốc gia, Chính phủ cũng chưa ban hành luật hoặc văn bản liên quan đến quy chuẩn và tiêu chuẩn cũng như quản lý, giám sát cho chữ viết tiếng Việt.

2.3. Sự thay đổi của chữ viết trên bảng hiệu ở thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Thành phố Đồng Hới là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học, giáo dục,... của tỉnh Quảng Bình, là một trong những thành phố du lịch hấp dẫn được những tổ chức ở Việt Nam và những tổ chức uy tín trên thế giới bình chọn là một trong những điểm đến yêu thích, an toàn. Sự thay đổi cảnh quan ngôn ngữ thành phố thể hiện rõ nét chính sách kinh tế cũng như sự phát triển của văn hoá xã hội địa phương, cho thấy xu hướng thay đổi qua từng thời kì của chữ viết được dùng trên bảng hiệu ở thành phố Đồng Hới. Điều đáng chú ý là trong tiến trình lịch sử, Việt Nam đã có giai đoạn dài sử dụng chữ Hán, đến nay vẫn còn lưu giữ trên nhiều bảng hiệu của thành cổ và danh thắng.

2.3.1. Chữ viết trên di tích lịch sử và bảng hiệu cơ quan Nhà nước

Thời kì Trịnh Nguyễn phân tranh vào thế kỉ XVII, nhằm phân chia hai miền Nam Bắc, triều Nguyễn đã xây dựng Quảng Bình Quan. Quảng Bình Quan nằm ở Động Hải, trấn giữ con đường huyết mạch Bắc Nam, là di tích kiến trúc có giá trị lịch sử, là biểu tượng của Quảng Bình. Thời kì này chữ Hán đang là chữ viết chính thức của Việt Nam, vì thế nên khi xây dựng Quảng Bình Quan, chữ viết trên Quảng Bình Quan và cửa Đông thành Đồng Hới đều viết bằng chữ Hán phồn thể (Hình 1, Hình 2 và Hình 3).



Hình 1. Hình ảnh Quảng Bình Quan vào thế kỉ XIX (Do chiến tranh phá huỷ, di tích được trùng tu nguyên bản vào năm 1961)



Hình 2. Hình ảnh cửa Đông thành phố Đồng Hới (trước năm 1960)



Hình 3. Hình ảnh Quảng Bình Quan năm 2024

Trong quá khứ, Quảng Bình Quan và cửa Đông thành phố Đồng Hới đã bị phá huỷ nhiều lần bởi chiến tranh và thời gian. Về sau hai di tích này đã được phục chế, trùng tu lại kiến trúc nguyên bản, trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng của Quảng Bình, vẫn giữ lại chữ Hán như ban đầu. Cảnh quan ngôn ngữ trên những di tích lịch sử này là minh chứng lịch sử sống động cho vị thế của chữ Hán trong dòng chảy lịch sử Việt Nam.

Nửa sau thế kỉ XIX, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, thực hiện chính sách cai trị ở nước ta. Năm 1919, thực dân Pháp phế bỏ chữ Hán, chủ trương phổ biến chữ Quốc ngữ. Năm 1930, thực dân Pháp xây dựng sân bay Đồng Hới, bảng hiệu sân bay sử dụng chữ Quốc ngữ *TRƯỜNG BAY ĐỒNG HỚI* (Hình 4).



Hình 4. Hình ảnh bảng hiệu sân bay Đồng Hới (ảnh chụp trước năm 1954)



Hình 5. Bảng hiệu Ban tổ chức chính quyền tỉnh năm 1999 (nay là sở Nội vụ Quảng Bình)

Những năm 90 thế kỉ XX, tỉnh Quảng Bình bắt đầu thực hiện những chính sách cải cách sau 15 năm chiến tranh kết thúc. Bảng hiệu cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị thương nghiệp thuộc xí nghiệp quốc doanh, các tiêu hiệu khẩu ngữ yêu nước thường gặp thời kì này chủ yếu chỉ sử dụng đơn ngữ là chữ tiếng Việt. Năm 1999, bảng hiệu cơ quan hành chính Nhà nước bắt đầu dùng song ngữ Việt - Anh, chữ tiếng Việt được bố trí bên trên chữ tiếng Anh, tức là tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; kích thước chữ tiếng Việt lớn hơn chữ tiếng Anh (Hình 5). Chữ viết trên bảng hiệu hoàn toàn phù hợp điều 29 nghị định 87-CP quy định về chữ viết trên bảng hiệu ban hành năm 1995 của Chính phủ.

Sau khi thành phố Đồng Hới được thành lập ngày 16 tháng 8 năm 2004, bộ mặt kinh tế, xã hội và văn hoá đã có nhiều thay đổi mạnh mẽ. Kinh tế xã hội phát triển, giao lưu quốc tế về văn hoá, giáo dục, du lịch phát triển, bảng hiệu cơ quan và bảng chỉ tên đường đã sử dụng thêm tiếng Anh nhằm thu hút sự chú ý, quan tâm của khách du lịch nước ngoài. Các cơ quan Nhà nước cũng thay đổi phù hợp xu thế phát triển hội nhập của xã hội, chữ viết trên bảng hiệu xuất hiện bảng hiệu sử dụng song ngữ Việt -

Anh cũng nhiều hơn. Bảng hiệu ở sân bay Đồng Hới đã sử dụng thêm tiếng Anh đứng sau tiếng Việt **CẢNG HÀNG KHÔNG ĐỒNG HỚI - DONG HOI AIRPORT**, điều này cho thấy mức độ mở cửa hội nhập quốc tế đã cao (Hình 6), đồng thời ở mức độ nào đó đã thể hiện chính sách ngôn ngữ của Chính phủ, bảo vệ sự trong sáng và chuẩn mực, khẳng định vị thế của tiếng Việt.



Hình 6. Bảng hiệu sân bay Đồng Hới năm 2008 (hình trái) và tháng 6/2024 (hình phải)

Nhiều chính sách, chủ trương hội nhập kinh tế, xã hội, văn hoá quốc tế đã mang đến nhiều cơ hội tiếp cận những xu thế, tri thức, mô hình hiện đại mới, tạo cơ hội phát triển, thay đổi diện mạo thành phố. Bảng hiệu một số cơ quan hành chính Nhà nước vẫn giữ nguyên trạng thái cũ không thay đổi, hoàn toàn chỉ dùng đơn ngữ tiếng Việt (Hình 7, Hình 8 và Hình 9).



Hình 7. Bảng hiệu Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh tỉnh Quảng Bình năm 2014 (hình trái) và năm 2024 (hình phải)



Hình 8. Bảng hiệu Viện Quy hoạch xây dựng Quảng Bình năm 2016 (hình trái) và tháng 3/2024 (hình phải)



Hình 9. Bảng hiệu Ban tổ chức chính quyền tỉnh năm 1999 (hình trái)
và Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình tháng 12/2022 (hình phải)

2.3.2. Chữ viết bảng hiệu doanh nghiệp

Vào những năm 1960, đường phố Đồng Hới lúc này vẫn chưa có nhiều cửa hàng, bảng hiệu (Hình 10). Sau khi nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra đời, chữ Quốc ngữ đã được sử dụng rộng rãi (Hình 11).



Hình 10. Toàn cảnh thị xã Đồng Hới năm 1960



Hình 11. Chữ viết trên bảng hiệu trên đường phố Đồng Hới xưa

Quá trình thu thập dữ liệu chữ viết trên bảng hiệu bị hạn chế bởi điều kiện khách quan, vì vậy bài viết chỉ tập trung phân tích những bảng hiệu thời điểm sau khi thành phố cải cách mở cửa. Lúc này, bảng hiệu của doanh nghiệp bắt đầu xuất hiện nhiều và chủ yếu chỉ sử dụng đơn ngữ tiếng Việt.

Cảnh quan ngôn ngữ phản ánh mối quan hệ thay đổi giữa kinh tế và chính sách xã hội của địa phương, khu vực. Chữ viết trên bảng hiệu là cách thức quảng cáo hiệu quả cho doanh nghiệp. Điều này cũng phản ánh rõ địa vị và sự phổ biến của ngôn ngữ được sử dụng ở thành phố. Kinh tế xã hội, giao lưu quốc tế về văn hoá, giáo dục, du lịch phát triển, nhiều doanh nghiệp sử dụng tiếng Anh trên bảng hiệu quảng cáo, bảng chỉ tên đường nhằm thu hút sự chú ý, quan tâm của khách du lịch nước ngoài. Tiếng Anh là ngôn ngữ được sử dụng thông dụng trên toàn thế giới và là công cụ giao tiếp quan trọng, trong khi đó ngành thương mại và dịch vụ phát triển mạnh, cửa hàng, bảng hiệu quảng cáo cũng tăng lên, đường phố bắt đầu xuất hiện nhiều bảng hiệu song ngữ Việt - Anh.

Quá trình quan sát, thu thập dữ liệu cho thấy, có nhiều bảng hiệu nhà hàng, cà phê, bảng chỉ dẫn đường,... chỉ sử dụng đơn ngữ tiếng Anh, bên cạnh đó vẫn có lác đác bảng hiệu sử dụng tiếng nước ngoài khác ngoài tiếng Anh (tiếng Trung, tiếng Nhật,...) nhưng phân bố đơn lẻ, số lượng chỉ 1, 2 bảng

hiệu, lại không thuộc địa điểm khảo sát nên chúng tôi không đưa vào dữ liệu phân tích. Kết quả phân tích thể hiện, bảng hiệu doanh nghiệp đa số sử dụng đơn ngữ tiếng Việt chiếm 53,2%, song ngữ Việt - Anh chiếm 27,7%, chỉ sử dụng đơn ngữ tiếng Anh với tỉ lệ 19,1%.



Hình 12. Bảng hiệu nhà hàng chụp tháng 5 năm 2024

Hình 13. Bảng hiệu quán cà phê chụp tháng 3 năm 2024

Kinh tế mở cửa tạo ra một bức tranh cảnh quan đa dạng, phong phú và nhiều màu sắc hơn cho bảng hiệu. Bảng hiệu quảng cáo của các doanh nghiệp, bảng hiệu của các cửa hàng rực rỡ sắc màu, phong chữ cũng thay đổi với nhiều kiểu chữ đa dạng theo từng giai đoạn xã hội. Quy mô của bảng hiệu cũng được làm lớn hơn, chất liệu cũng phong phú hơn. Đèn nháy chạy chữ rực rỡ, tạo nên hình ảnh sống động, lung linh cho cảnh quan thành phố đặc biệt là vào ban đêm. Đặc biệt các quán cà phê, nhà hàng, cửa hàng, phố đi bộ, ... là địa điểm thu hút giới trẻ và khách du lịch, vì vậy bảng hiệu chủ yếu sử dụng song ngữ Việt - Anh hoặc đơn ngữ tiếng Anh, mang lại diện mạo trẻ trung, năng động, quốc tế hoá cho thành phố. (Hình 12-15)



Hình 14. Bảng hiệu ở Phố đi bộ chụp tháng 6 năm 2024

Hình 15. Bảng hiệu của các doanh nghiệp chụp tháng 5 năm 2024

Điều này hoàn toàn phù hợp với xu hướng hội nhập và yêu cầu với hình ảnh cần có của doanh nghiệp trong xu thế hội nhập, sự phát triển của ngành du lịch và xu hướng phát triển kinh tế của tỉnh nhà. Với vị thế là thành phố trọng điểm phát triển du lịch, bảng hiệu sử dụng tiếng nước ngoài giúp tăng màu sắc quốc tế hoá, còn giúp du khách nước ngoài có được cảm giác thoải mái, tiện lợi, thân thiện khi đến đây.

Quá trình thu thập dữ liệu trong suốt khoảng thời gian dài, chúng tôi quan sát thấy sự thay đổi lớn nhất về chữ viết trên bảng hiệu đến từ bảng hiệu của các doanh nghiệp, bảng hiệu cơ quan nhà nước ít có sự thay đổi. Một số bảng hiệu sử dụng chữ viết cũng như khổ chữ và chất liệu chưa phù hợp với quy định của Luật Quảng cáo năm 2012. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, những bảng hiệu chữ viết chưa tuân thủ theo quy định như kích cỡ chữ, vị trí chữ viết tiếng Việt và tiếng nước ngoài chưa phù

hợp quy định thuộc phạm vi khảo sát đã bị dỡ bỏ. Những bảng hiệu xuất hiện trong những năm gần đây đa số đều tuân thủ đúng quy định về chữ viết đối với bảng hiệu quảng cáo của doanh nghiệp.

3. Kết luận và đề xuất

Ngôn ngữ sử dụng trên bảng hiệu là một phần trong hệ sinh thái ngôn ngữ, phản ánh diện mạo phát triển của thành phố, thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển ngành du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Là một thành phố du lịch trọng điểm miền Trung Việt Nam, với chủ trương phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thành phố Đồng Hới đang tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh giới thiệu tiềm năng du lịch cũng như cơ hội đầu tư của thành phố, tạo môi trường du lịch an toàn, thân thiện với du khách thông qua thông tin trên pano quảng cáo, bảng hiệu.

Nhằm đáp ứng quá trình hội nhập văn hoá, hợp tác quốc tế của thành phố, giữ gìn vị thế và sự trong sáng của tiếng Việt, cảnh quan ngôn ngữ thành phố cần có chính sách cụ thể về ngôn ngữ, có sự đồng bộ giữa quy hoạch chính sách ngôn ngữ và bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hoá, những di tích kiến trúc còn lưu giữ dấu ấn chữ viết của thời kì lịch sử nhằm phát triển thành phố theo hướng thương mại, du lịch bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Tài Cẩn, *Thư phân kì lịch sử 12 thế kỉ của tiếng Việt*. Tạp chí Ngôn ngữ, Số 7, 7-12, 1998.
2. Nguyễn Văn Khang. *Ngôn ngữ học xã hội*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012.
3. Nguyễn Văn Khang. *Nhìn lại chính sách ngôn ngữ của Đảng và Nhà nước Việt Nam về tiếng Việt và những vấn đề đặt ra đối với tiếng Việt hiện nay*. Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống, Số 10, tr.1-9, 2013.
4. Trương Vũ Ngọc Linh. *Khảo sát hiện trạng sử dụng ngôn ngữ bảng hiệu trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình*. Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống, Số 7, tr.146-150, 2021.

Tiếng nước ngoài

5. Ben- Rafael, E., Shohamy, E., Amara, M.H., Trumper- Hecht, N. *Linguistic landscape as symbolic construction of the public space: The case of Israel*. International Journal of Multilingualism, 3, tr.7-30, 2006.
6. Hornsby, M. *The incongruence of the Breton linguistic landscape for young speakers of Breton*. Journal of Multilingual and Multicultural Development, 29(2): 127-138, 2008.
7. Laudry, R. & Bourhis. *Linguistic landscape and ethnolinguistic vitality: An empirical study*. Journal of Language and Social Psychology, 16 (1): tr.23-49, 1997.
8. Li Yuming. *On urban language planning*. Journal of Tongji University (Social Science Section), 32 (1): tr.104-112, 2021.
9. Spolsky, B. *Prologomena to a sociolinguistic theory of public signage*. In: E.Shohamy & D.Gorter (Eds), *Linguistic Landscape in the City*, 19-36, 2009.

Nguồn dữ liệu

10. Trang thông tin điện tử thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình: <https://donghoi.quangbinh.gov.vn/chi-tiet-tin/-/view-article/1/439011382670252275/1404469291650>
11. “Thông tư hướng dẫn về biển tên cơ quan hành chính Nhà nước” số 05/2008/TT-BNV của Bộ Nội vụ ban hành ngày 7 tháng 8 năm 2008.
12. “Luật quảng cáo” số 16/2012/QH13 của Quốc hội đã được thông qua ngày 21 tháng 6 năm 2012.